

Số: 1218/TB-CCTHADS

Quy Nhơn, ngày 16 tháng 6 năm 2025

THÔNG BÁO

Về kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án số: 73/2024/KDTM- ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định sơ thẩm số 46/2024/QĐSCQĐ ngày 09/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 958/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 556/QĐ-CCTHADS ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Căn cứ Biên bản về việc tự nguyện giao tài sản để định giá, bán đấu giá ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định;

Căn cứ kết quả thẩm định giá tại Chứng thư thẩm định giá số 159/2025/419/CT.VNA.BĐ ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Công ty cổ phần đầu tư và thẩm định giá VNA.

Do các bên đương sự không thỏa thuận được việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn đã ban hành Thông báo về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản số 1172/TB-CCTHADS ngày 10 tháng 6 năm 2025.

Hết ngày nộp hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản mà chỉ có một tổ chức hành nghề đấu giá tài sản là Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Dương (Địa chỉ: 14A Phan Đăng Lưu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định), đăng ký tham gia.

Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Dương là tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đáp ứng đầy đủ các tiêu chí quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2024 và Điều 33 Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp “quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15”

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn lựa chọn: Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Dương, địa chỉ: 14A Phan Đăng Lưu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản các tài sản đã kê biên sau:

- Quyền sử dụng đất: diện tích 74,6 m², (đất ở đô thị 53,0 m², đất trồng cây hàng năm khác 21,6 m², thời hạn sử dụng 01/7/2064)

- Công trình xây dựng trên đất: Nhà ở riêng lẻ, Cấp (hạng): nhà cấp IV; Diện tích xây dựng: 53,0 m²; Diện tích sàn xây dựng: 74,84 m²;

Kết cấu chung: Ngôi nhà 01 tầng + gác lửng có kết cấu: tường sơn nước không bả ma tít; nền lát gạch ceramic, sàn đúc BTCT; mái lợp tôn, trần la phong nhựa, hệ thống điện nước âm tường.

Quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tọa lạc tại địa chỉ: tổ 21, KV 4, phường Đống Đa, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định thuộc thửa đất số 258, tờ bản đồ số 53 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI259016; số vào sổ cấp GCN: CH04020 do UBND thành phố Quy Nhơn cấp ngày 08/6/2017.

Vậy, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn thông báo để Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Dương đến Trụ sở Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn thương thảo, ký Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản đối với tài sản nêu trên và thông báo để Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam và ông Trần Đình Dũng, bà Văn Thị Thu Thảo biết./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Dương;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Lê Đức Tiến

Quy Nhơn, ngày 16 tháng 6 năm 2025

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
(Đính kèm theo Thông báo số 1218/TB-CCTHADS, ngày 16/6/2025)

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tài sản đấu giá:

- Quyền sử dụng đất: diện tích 74,6 m², (đất ở đô thị 53,0 m², đất trồng cây hàng năm khác 21,6 m², thời hạn sử dụng 01/7/2064)
- Công trình xây dựng trên đất: Nhà ở riêng lẻ, Cấp (hạng): nhà cấp IV; Diện tích xây dựng: 53,0 m²; Diện tích sàn xây dựng: 74,84 m²;

Kết cấu chung: Ngôi nhà 01 tầng + gác lửng có kết cấu: tường sơn nước không bả ma tít; nền lát gạch ceramic, sàn đúc BTCT; mái lợp tôn, trần la phong nhựa, hệ thống điện nước âm tường.

Quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tọa lạc tại địa chỉ: tổ 21, KV 4, phường Đồng Đa, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định thửa đất số 258, tờ bản đồ số 53 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI259016; số vào sổ cấp GCN: CH04020 do UBND thành phố Quy Nhơn cấp ngày 08/6/2017.

2. Giá khởi điểm: 2.078.000.000 đồng (Hai tỷ không trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

3. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Dương (Địa chỉ: 14A Phan Đăng Lưu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định). Tổng số điểm: 99 điểm.

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do (nếu có):.....

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có):

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Dương	Tên tổ chức hành nghề đấu giá tài sản 2
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp	Đủ điều kiện	

	công bố		
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	18,0	
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0	
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0	
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0	
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0	
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0	
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0	
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0	
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	0	
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0	
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	16,0	
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0	
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0	
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0	
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0	
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0	
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0	
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0	
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giã, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0	
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0	
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)	15,0	
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	-	
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	-	
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	-	
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0	

2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề	7,0	
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	-	
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	-	
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	-	
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0	
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề	7,0	
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	-	
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	-	
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	-	
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0	
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên	3,0	
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất	3,0	
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề	-	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo	-	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động	7,0	
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 5 năm	-	
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	-	
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	-	
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0	
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	4,0	
6.1	01 đấu giá viên	-	
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	-	
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0	
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân	4,0	
7.1	Dưới 05 năm	-	
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	-	
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0	
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	5,0	
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	-	
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	-	
8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0	
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng	5,0	
9.1	Dưới 50 triệu đồng	-	



9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	-	
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0	
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8,0	
1.	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá là tài sản Thi hành án trong năm 2024	2,0	
2.	Trụ sở chính trên địa bàn tỉnh Bình Định	4,0	
3.	Tiêu chí khác: Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có nhiều nhân viên nhất (trừ Đấu giá viên), làm việc theo hợp đồng lao động, tham gia đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ	2,0	
	Tổng	99	